

Số: 350/2022/QĐCNTTLH

Quận Lê Chân, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Phương M và anh Nguyễn Phú T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Phương M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Nguyễn Thị Phương M; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 25G/47/81 P, phường N, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 75 N, phường B, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Anh Nguyễn Phú T; nơi cư trú: Số 25G/47/81 P, phường N, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương M và anh Nguyễn Phú T được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hà M, sinh ngày 09/8/2015 và Nguyễn Hà L, sinh ngày 16/10/2017. Hai bên thỏa thuận giao cả hai con Nguyễn Hà M và Nguyễn Hà L cho chị Nguyễn Thị Phương M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Phú T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Phương M mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) bắt đầu từ tháng 10 năm 2022.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- UBND xã Tam Cường, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng (GCNKH ngày 26/8/2014);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Hồng

